



NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn | SWIFT: PGBLVNVX

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH SỐ 08

**V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát
Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (“Luật Các TCTD”) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex (PG Bank),

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động hiện hành của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Lý do sửa đổi, bổ sung Quy chế

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát (sau đây gọi là Quy chế) là cơ sở pháp lý đối với tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát PG Bank trong thời gian vừa qua. Quy chế hiện hành được ban hành theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2021 của Đại hội đồng cổ đông về cơ bản đã được xây dựng bám sát các quy định của pháp luật cũng như thực tế hoạt động của PG Bank tại thời điểm Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Tuy nhiên, để phù hợp với thực tiễn hoạt động và phù hợp với các quy định pháp luật cũng như phù hợp với các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đang trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2023, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản

a) Về hình thức, kết cấu của Quy chế: Giữ nguyên như Quy chế hiện hành (các nội dung của Quy chế được sắp xếp thành các Chương, Mục, Điều, Khoản, Điểm).

b) Về nội dung: Quy chế được giữ nguyên những nội dung phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của Ngân hàng, đồng thời được sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với quy định pháp luật, thực tế hoạt động.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế được nêu cụ thể tại ***Phụ lục tổng hợp nội dung cơ bản sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát*** trình kèm theo Tờ trình này. Quy chế được sửa đổi theo hướng hợp nhất những nội dung được sửa đổi, bổ sung và những nội dung không bị sửa đổi để thay thế cho Quy chế hiện hành.

3. Nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông

Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát hợp nhất thay thế Quy chế hiện hành theo dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Tuấn Vinh

PHỤ LỤC TỔNG HỢP NỘI DUNG CƠ BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Kèm theo Tờ trình số 08)

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex (sau đây gọi là Quy chế) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, cơ cấu tổ chức, các vấn đề khác liên quan tới hoạt động giám sát của Ban kiểm soát và mối quan hệ của Ban kiểm soát với các cá nhân, đơn vị khác trong toàn hệ thống	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex (sau đây gọi là Quy chế) quy định về cơ cấu tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, các mối quan hệ của Ban kiểm soát và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật.	Sửa đổi để phù hợp với Điều 1, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC.
2	Điều 3. Giải thích từ ngữ	Khoản f, Điều 3 Người điều hành: bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, giám đốc chi nhánh và các chức danh tương đương. khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng	Khoản f, Điều 3 Người điều hành: bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, giám đốc chi nhánh và các chức danh khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.	Sửa đổi để phù hợp với nội dung sửa đổi của Điều lệ PG Bank.
3		Chưa quy định	Khoản h, i Điều 3 <i>Họp trực tiếp:</i> là hình thức họp mà các thành viên Ban kiểm soát cùng có mặt tại một địa điểm/phòng họp để có thể trực tiếp tham dự.	Bổ sung, làm rõ hơn các hình thức tổ chức họp của

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<i>Họp trực tuyến</i> : là hình thức họp được thực hiện thông qua việc ứng dụng các hệ thống phần mềm, website hoặc qua tổng đài hội thoại thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng nội bộ, hoặc mạng internet để các thành viên Ban kiểm soát ở vị trí địa lý khác nhau có thể họp từ xa với điều kiện mỗi thành viên tham gia họp đều có thể nghe các thành viên khác tham gia phát biểu trong cuộc họp và có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Hình thức họp trực tuyến được thực hiện khi vì lý do khách quan, Ban kiểm soát không thể tổ chức họp trực tiếp với các thành viên.	Ban kiểm soát để phù hợp với thực tế.
4	Điều 4. Áp dụng văn bản	Chưa quy định	Điều 4. Áp dụng văn bản 1. Trường hợp Quy chế này không quy định thì áp dụng các quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy định có liên quan của pháp luật. 2. Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ Ngân hàng và quy định của pháp luật dẫn đến Quy chế này khác với Điều lệ Ngân hàng và quy định của pháp luật đó thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và quy định mới của pháp luật.	Bổ sung để làm rõ hơn việc áp dụng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi của Điều lệ và pháp luật nhưng chưa thay đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
5	Điều 6. Địa vị pháp lý	Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu,	Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu theo quy định tại Điều lệ và quy định của	Sửa theo nội dung sửa đổi tại Điều lệ sửa đổi, để đảm bảo tính đầy đủ.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	của Ban kiểm soát	thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao căn cứ theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.	pháp luật , thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao căn cứ theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.	
6	Điều 7. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát	1. Ban Kiểm soát có số thành viên từ ba (03) đến năm (05) thành viên, trong đó phải có ít nhất một nửa số thành viên là chuyên trách, không đồng thời đảm nhận chức vụ, công việc khác tại tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Các Thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát.	1. Ban Kiểm soát có ít nhất ba (03) thành viên và nhiều nhất năm (05) thành viên, trong đó phải có ít nhất một nửa số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại Tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác. Số lượng thành viên Ban kiểm soát cụ thể từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của Ngân hàng nhưng phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 17 Quy chế này. 2. Các Thành viên Ban kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát.	Bổ sung theo quy định tại Điều 4, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và Khoản 3, Điều 50 Luật các TCTD.
7	Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của	1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	Sửa đổi theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và Điều 11, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	Ban kiểm soát			soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
8		2. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.	2. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc ; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.	Bổ sung theo quy định tại Điều 70, Thông tư 13/2018/TT-NHNN.
9		3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận Kiểm toán nội bộ. 4. Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận Kiểm toán nội bộ.	3. Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận Kiểm toán nội bộ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận Kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Ngân hàng.	Gộp 2 Khoản thành 1
10		Chưa quy định	5. Giám sát đối với kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng, bao gồm: a) Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ; b) Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc: thực hiện kiểm toán nội bộ; Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Kiểm toán nội bộ; Xử lý, khắc	Bổ sung theo quy định tại Khoản 1, Điều 13, Thông tư 13/2018/TT-NHNN.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập, các cơ quan chức năng khác và theo quy định của Ban kiểm soát.	
11		Chưa quy định	6. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Ngân hàng.	Bổ sung theo Khoản 4, Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020.
12		Chưa quy định	7. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung theo Khoản 3, Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020.
13		Chưa quy định	8. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.	Bổ sung theo Khoản 7, Điều 170 Luật Doanh nghiệp
14		8. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện những trường hợp vi phạm của người quản lý Ngân hàng theo quy định nội bộ, Điều lệ Ngân hàng và quy định pháp luật hiện hành có liên quan, đồng thời yêu cầu người vi phạm	11. Kịp thời thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị khi phát hiện các trường hợp vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Ngân hàng của người quản lý, người điều hành Ngân hàng; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.	Sửa theo quy định tại Khoản 21 Điều 11, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).		
15		9. Lập danh sách những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của Ngân hàng; Lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.	12. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc; Lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.	Sửa lại theo quy định tại Điều lệ do cách diễn đạt hiện tại có thể gây hiểu sang nghĩa khác
16		13. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng.	15. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng; tổ chức kiểm toán được chấp nhận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết.	Bổ sung theo quy định tại Khoản 17, Điều 11, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 16/2020/TT-BTC.
17		Chưa quy định	16. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Ngân hàng. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.	Bổ sung theo quy định tại Khoản 9, Điều 170 Luật doanh nghiệp và Khoản 20, Điều 11, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
				hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
18	Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng	3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát;	3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát; Thay mặt Ban kiểm soát báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về các nội dung, kiến nghị mà Ban kiểm soát đã thông qua. Các văn bản, tài liệu do Trưởng Ban kiểm soát ký với danh nghĩa Ban kiểm soát đều phải gửi cho tất cả các thành viên Ban kiểm soát sau khi ban hành.	Bổ sung cho phù hợp với thực tế hoạt động.
19	Ban kiểm soát	Chưa quy định	8. Thay mặt Ban kiểm soát yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý, điều hành khác cung cấp các thông tin và giải trình các hoạt động liên quan để báo cáo Ban kiểm soát	Bổ sung cho phù hợp với thực tế hoạt động
20	Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên	1. Tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Ngân hàng và của cổ đông.	1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, ng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định nội bộ của Ban kiểm soát trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Ngân hàng và cổ đông.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
21	Ban kiểm soát	Chưa quy định	2. Trung thành với lợi ích hợp pháp của Ngân hàng; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Ngân hàng để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.	Bổ sung theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
22		2. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát.	3. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát với đa số phiếu theo thể thức trực tiếp bỏ phiếu hoặc biểu quyết.	Sửa theo Khoản 2, Điều 6 Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và Khoản 1, Điều 71 Điều lệ sửa đổi 2023.
23		4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo, bản quyết toán năm tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.	5. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.	Sửa từ ngữ cho rõ nghĩa

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
24		6. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình.	7. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện công việc được phân công.	Bổ sung để làm rõ trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát theo hoạt động thực tế
25		7. Tham dự cuộc họp của Ban Kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích.	8. Tham dự cuộc họp của Ban Kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.	Sửa theo Khoản 7, Điều 47 Luật các TCTD
26		8. Tham dự cuộc họp của Hội đồng Quản trị, phát biểu ý kiến, và có những kiến nghị nhưng không được biểu quyết. Yêu cầu ghi lại các ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với các quyết định của Hội đồng Quản trị và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông.	9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Ngân hàng, phát biểu ý kiến, và có những kiến nghị nhưng không được biểu quyết. Yêu cầu ghi lại các ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với các quyết định của Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 9, Điều 170 Luật Doanh nghiệp và Khoản 6, Điều 46 Luật các TCTD.
27		Chưa quy định	10. Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, 2 Điều này mà gây thiệt hại cho Ngân hàng hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại.	Bổ sung theo quy định tại Khoản 5,6 Điều 3, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát đó có được do vi phạm phải hoàn trả cho Ngân hàng.	soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
28		Chưa quy định	11. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản cho Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả, nếu có.	
29		Chưa quy định	13. Nếu một thành viên của Ban kiểm soát nhận được thông tin hoặc tài liệu liên quan đến nhiệm vụ của Ban kiểm soát, thành viên này phải đồng thời thông báo cho Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát khác có liên quan ngay khi có thể.	Bổ sung cho phù hợp với thực tế
30	Điều 13. Bảo mật thông tin	Chưa quy định	Điều 13. Bảo mật thông tin 1. Các thành viên Ban kiểm soát xử lý mọi thông tin và tài liệu có được trong phạm vi thẩm quyền và nhiệm vụ, với sự cẩn trọng cần thiết và bảo mật trong trường hợp thông tin được xếp loại mật theo quy định của Ngân hàng và quy định của pháp luật. 2. Các thành viên Ban kiểm soát không được tiết lộ ra bên ngoài, công bố hoặc bằng cách khác cung cấp cho bên thứ ba các thông tin được xếp loại mật, các văn bản tài liệu Ngân hàng và các thông tin	Bổ sung để phù hợp với thực tế, tăng tính trách nhiệm trong bảo mật thông tin của Ban kiểm soát.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>khác liên quan đến hoạt động Ngân hàng, hoặc các thông tin Ngân hàng chưa công bố ra bên ngoài.</p> <p>3. Sau khi không còn thực hiện nhiệm vụ là thành viên Ban kiểm soát, thành viên đó vẫn có nghĩa vụ bảo mật thông tin theo các quy định về bảo mật thông tin của Ngân hàng (trừ trường hợp các thông tin mật đã được giải mật hoặc được Ngân hàng công bố công khai mà thời điểm giải mật hoặc Ngân hàng công bố là sau khi thành viên Ban kiểm soát không còn thực hiện nhiệm vụ).</p> <p>4. Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tuân thủ bảo mật thông tin theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng, Quy chế này và các quy định có liên quan của pháp luật.</p>	
31	Điều 14. Thù lao, các lợi ích khác và chi phí hoạt động của Ban	<p>1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính,</p>	<p>1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao và các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.</p>	<p>Sửa theo quy định tại Khoản 2, Điều 172, Luật doanh nghiệp 2020 và sửa theo nội dung thay đổi tại Điều lệ sửa đổi.</p>

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	kiểm soát	số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hằng ngày của thành viên.		
32	Điều 15. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát	Chưa quy định	<p>Bổ sung Điều 15 về Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát</p> <p>1. Thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện và duy trì chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử đối với cán bộ, nhân viên của Ngân hàng trong quá trình thực thi nhiệm vụ, quyền hạn.</p> <p>2. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát bao gồm các nội dung sau:</p> <p>a) Chính trực: thực hiện công việc được giao một cách thẳng thắn, trung thực;</p> <p>b) Khách quan: thực hiện công việc được giao một cách khách quan, đánh giá công bằng không vì lợi ích cá nhân hoặc lợi ích của người khác;</p> <p>c) Bảo mật: tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng;</p> <p>d) Trách nhiệm: thực hiện công việc được giao đảm bảo tiến độ và chất lượng;</p>	Bổ sung theo quy định tại Điều 67, Thông tư 13/2018/TT-NHNN

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			e) Thận trọng: thực hiện công việc được giao một cách thận trọng trên cơ sở đánh giá mức độ phức tạp, tầm quan trọng và khả năng xảy ra các sai sót nghiêm trọng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	
33	Điều 17. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với	Chưa quy định	5. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Ngân hàng.	Bổ sung theo quy định tại Điều 5, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
34	Thành viên Ban kiểm soát	Chưa quy định	7. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Ngân hàng trong 03 năm liền kề trước đó.	
35	Điều 21. Miễn nhiệm, bãi nhiệm	1. Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát bị xem xét miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:	Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:	Sửa theo quy định tại Khoản 1, Điều 36 và Khoản 2, Điều 59 Luật các TCTD

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
36	Điều 22. Thay thế thành viên Ban kiểm soát	1. Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát mới được bầu.	1. Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiên bị mất tư cách (trừ trường hợp theo quy định tại Điểm a, Điều 20 Quy chế này), bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Trưởng Ban kiểm soát, Thành viên Ban kiểm soát mới được bầu.	Bổ sung để phù hợp với thực tế, do trường hợp Đương nhiên mất tư cách (trừ trường hợp mất năng lực hành vi dân sự, chết) cũng phải thực hiện thủ tục bàn giao công việc để hạn chế rủi ro khi thay thế nhân sự.
37	Điều 24. Các quan hệ công việc	Tiêu đề: Các quan hệ công việc	Sửa tiêu đề Điều 24 và tiêu đề các cấu phần trong Điều 24 Mối quan hệ của Ban kiểm soát	Sửa theo quy định tại Chương VI, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
38		1. Đối với các cổ đông a) Các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là đại diện cho quyền lợi của cổ đông;	1. Mối quan hệ với cổ đông: a) Các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra; b) Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.	Sửa đổi theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và Điều 3 Quy chế mẫu tổ chức và hoạt động

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>b) Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo cho Đại hội đồng Cổ đông: kết quả giám sát hoạt động tài chính và thực trạng tài chính; việc chấp hành chế độ hạch toán và tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính trong từng thời kỳ hoạt động của Ngân hàng; hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong Ngân hàng; kết quả giám sát đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;</p> <p>c) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các Thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.</p>	<p>c) Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra theo quy định tại Khoản 10, Điều 8 Quy chế này và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ Ngân hàng.</p> <p>d) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các Thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích hợp pháp của Ngân hàng và cổ đông, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.</p>	<p>của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p> <p>Bổ sung Điểm c, Khoản 1, Điều 24 để phù hợp với nội dung tại Khoản 10, Điều 8 Quy chế này.</p>
39		<p>2. Đối với Hội đồng Quản trị</p> <p>a) Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị;</p>	<p>2. Mọi quan hệ với Hội đồng quản trị</p> <p>a) Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Ngân hàng, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi theo quy định tại Điều 21, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành</p>

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>b) Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với nghị quyết của Hội đồng Quản trị;</p> <p>c) Hội đồng Quản trị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, cung cấp các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, tạo môi trường thuận lợi cho Ban Kiểm soát có điều kiện thực thi có hiệu quả nhiệm vụ của mình.</p>	<p>b) Kết quả giám sát và kiểm toán nội bộ cùng những kiến nghị, đề xuất (nếu có) của Ban kiểm soát được gửi tới Hội đồng quản trị để xem xét, chỉ đạo thực hiện và thông báo kết quả thực hiện.</p> <p>c) Hội đồng Quản trị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, cung cấp các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, tạo môi trường thuận lợi cho Ban Kiểm soát có điều kiện thực thi có hiệu quả nhiệm vụ của mình.</p>	<p>theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p> <p>Bỏ nội dung tại Điểm b, Khoản 2 do đã được quy định tại Khoản 8, Điều 9 Quy chế này.</p> <p>Bổ sung mới Điểm b, Khoản 2 theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 72 Thông tư 13/20218/TT-NHNN.</p>
40		<p>3. Đối với Ban Điều hành và các đơn vị trong hệ thống:</p> <p>a) Ban Điều hành và các đơn vị trong hệ thống chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình nhằm đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ trong các hoạt động của Ngân hàng;</p>	<p>3. Mối quan hệ với Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành khác</p> <p>a) Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Tổng Giám đốc, thành viên Ban điều hành khác, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành khác.</p> <p>b) Tổng Giám đốc, thành viên Ban điều hành khác của Ngân hàng đảm bảo chế độ cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng, Quy chế này, quy định</p>	<p>Sửa đổi theo quy định tại Điều 20, Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và Điều 65, Điều 72 Thông tư</p>

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>b) Khi có yêu cầu của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, lãnh đạo các đơn vị cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban Kiểm soát; đồng thời có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo bộ máy chuyên môn nghiệp vụ chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban Kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra;</p> <p>c) Ban Điều hành thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và các quy định có liên quan. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, người điều hành, người quản lý khác cần báo cáo ngay cho Trưởng Ban Kiểm soát và Thành viên Ban Kiểm soát trực tiếp theo dõi lĩnh vực công việc đó;</p>	<p>quản trị nội bộ và các quy định khác có liên quan. Khi có yêu cầu của Ban kiểm soát, Ban Điều hành cung cấp hoặc chỉ đạo các đơn vị liên quan cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, thực hiện giải trình (nếu có) và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban kiểm soát;</p> <p>c) Tổng Giám đốc, thành viên Ban Điều hành khác thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và các quy định có liên quan. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, Tổng Giám đốc, thành viên Ban điều hành chỉ đạo tuyên bảo vệ thứ nhất và tuyên bảo vệ thứ hai thông tin ngay bằng văn bản hoặc thư điện tử nội bộ cho Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>d) Ban Kiểm soát mời Tổng Giám đốc, thành viên Ban Điều hành khác tham gia cuộc họp với Ban kiểm soát nếu cần thiết.</p> <p>e) Tổng Giám đốc, thành viên Ban Điều hành khác mời Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Tổng Giám đốc, Ban điều hành và các cuộc họp khác của Ngân hàng, nếu cần thiết</p> <p>d) Kết quả giám sát và kiểm toán nội bộ cùng những kiến nghị, đề</p>	<p>13/20218/TT-NHNN và sửa cho phù hợp với thực tế.</p>

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		d) Ban Kiểm soát được quyền tham gia các phiên họp giao ban hàng tháng và họp giao ban bất thường của Ban Điều hành nếu xét thấy cần thiết;	xuất (nếu có) của Ban kiểm soát được gửi tới Tổng Giám đốc, các thành viên Ban điều hành khác có liên quan để xem xét, chỉ đạo thực hiện và thông báo kết quả thực hiện.	
41		Quy định chung về Mối quan hệ với Ban Điều hành và các đơn vị trong hệ thống	<p>4. Mối quan hệ với các đơn vị trong hệ thống Ngân hàng</p> <p>a) Các đơn vị trong hệ thống đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ và thực hiện giải trình (nếu có) theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p>b) Lãnh đạo các đơn vị được kiểm tra, giám sát, kiểm toán và lãnh đạo các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban kiểm soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán do Ban kiểm soát quyết định thành lập; thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ đối với những vấn đề được nêu trong báo cáo, kiến nghị của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ về việc thực hiện các kiến nghị theo quy định.</p> <p>c) Các đơn vị thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát theo quy định nội bộ của Ngân hàng.</p>	Tách mối quan hệ với Ban điều hành và mối quan hệ với các đơn vị trong hệ thống thành 02 Khoản riêng cho phù hợp với thực tế.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
42	Điều 25. Chế độ báo cáo	3. Thành viên Ban kiểm soát có thể trực tiếp thông báo với Hội đồng quản trị trong cuộc họp Hội đồng quản trị được mời tham dự hoặc báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông những vấn đề phát hiện của việc tiến hành kiểm soát hoặc các ý kiến bảo lưu của thành viên Ban kiểm soát mà bản thân thành viên Ban kiểm soát thấy là cần thiết và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung báo cáo của mình	3. Thành viên Ban kiểm soát có thể trực tiếp thông báo với Hội đồng quản trị trong cuộc họp Hội đồng quản trị được mời tham dự những vấn đề phát hiện của việc tiến hành kiểm soát hoặc các ý kiến bảo lưu của thành viên Ban kiểm soát mà bản thân thành viên Ban kiểm soát thấy là cần thiết và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung báo cáo của mình	Sửa theo quy định tại Khoản 6, Điều 46 Luật TCTD (Chi Trưởng BKS mới có quyền báo cáo trước ĐHCĐ).
43	Điều 26. Cuộc họp Ban kiểm soát	Chưa quy định	3. Cuộc họp Ban kiểm soát có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến. 4. Trưởng Ban kiểm soát quyết định thời gian họp, địa điểm/phương thức họp, nội dung cuộc họp và gửi thông báo triệu tập cho các thành viên Ban kiểm soát. Thư ký Ban kiểm soát (có thể đồng thời là thành viên Ban kiểm soát theo phân công nhiệm vụ) gửi các tài liệu liên quan đến nội dung cuộc họp qua hệ thống thư điện tử nội bộ hoặc gửi trực tiếp đến các thành viên tham gia cuộc họp trước khi cuộc họp diễn ra ít nhất ba (03) ngày làm việc. Địa điểm tiến hành cuộc họp của Ban kiểm soát có thể tại Trụ sở của Ngân hàng hoặc các địa điểm	Bổ sung quy định về họp trực tuyến, địa điểm tổ chức cuộc họp và quy định về gửi tài liệu cuộc họp để phù hợp với hoạt động thực tế.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			thuận tiện khác trên lãnh thổ Việt Nam theo sự thống nhất của các thành viên Ban kiểm soát. Trường hợp họp trực tuyến, địa điểm tổ chức cuộc họp là địa điểm có sự hiện diện của Chủ tọa cuộc họp.	
44		3. Cuộc họp của Ban Kiểm soát chỉ được tiến hành và coi là hợp lệ khi có từ hai phần ba (2/3) số thành viên Ban Kiểm soát có mặt trực tiếp hoặc thông qua Thành viên Ban Kiểm soát được ủy quyền dự họp.	5. Cuộc họp của Ban Kiểm soát chỉ được tiến hành và coi là hợp lệ khi có từ hai phần ba (2/3) số thành viên Ban Kiểm soát tham dự . 6. Thành viên Ban kiểm soát cũng được coi là tham dự và tham gia biểu quyết trong trường hợp sau: - Ủy quyền bằng văn bản cho thành viên khác của Ban kiểm soát dự họp và biểu quyết theo quy định tại Quy chế này; - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, thư điện tử.	Sửa nội dung để phù hợp với việc bổ sung quy định về họp trực tuyến và trường hợp không tham gia họp nhưng ủy quyền biểu quyết hoặc gửi phiếu biểu quyết trước cuộc họp cho phù hợp với thực tế.
45	Điều 27. Thông qua quyết định của Ban kiểm soát tại	5. Nội dung cuộc họp Ban Kiểm soát phải được Thư ký cuộc họp ghi lại thành biên bản một cách đầy đủ, trung thực (kể cả ý kiến bảo lưu của Thành viên Ban Kiểm soát, nếu có) và phải có chữ ký của tất cả các Thành viên Ban kiểm soát dự họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Thành viên Ban Kiểm soát.	Bỏ Khoản này, chuyển thành một Điều 28 về Biên bản họp của Ban kiểm soát	Do Biên bản họp của Ban Kiểm soát không thuộc nội dung Thông qua quyết định của Ban kiểm soát tại cuộc họp.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	cuộc họp			
46	Điều 28. Biên bản họp của Ban kiểm soát	Nội dung cuộc họp Ban Kiểm soát phải được Thư ký cuộc họp ghi lại thành biên bản một cách đầy đủ, trung thực (kể cả ý kiến bảo lưu của Thành viên Ban Kiểm soát, nếu có) và phải có chữ ký của tất cả các Thành viên Ban kiểm soát dự họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Thành viên Ban Kiểm soát.	1. Nội dung cuộc họp Ban kiểm soát phải được Thư ký cuộc họp ghi lại thành biên bản một cách đầy đủ, trung thực, rõ ràng bằng Tiếng Việt (bao gồm ý kiến bảo lưu của thành viên Ban kiểm soát, nếu có) và phải được tất cả các Thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp, Thư ký cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của biên bản. 2. Biên bản cuộc họp Ban kiểm soát đã được ký bởi Thư ký và các thành viên Ban kiểm soát dự họp được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của biên bản đó trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi biên bản. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ tại Trụ sở chính của Ngân hàng nhằm xác định trách nhiệm của từng Thành viên Ban kiểm soát.	Bổ sung để phù hợp với hoạt động thực tế
47	Điều 29. Tổ chức lấy ý	1. Trưởng Ban Kiểm soát có thể quyết định việc lấy ý kiến Thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề.	1. Trưởng họp không thể tổ chức được cuộc họp, Trưởng Ban kiểm soát có thể quyết định việc lấy ý kiến Thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề. Theo yêu cầu	Gộp Khoản 1 và Khoản 4 thành 1 khoản, bổ sung thêm nội dung để làm rõ

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	kiến bằng văn bản đối với quyết định của	4. Phiếu xin ý kiến cùng với các tài liệu về vấn đề xin ý kiến cần được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng Thành viên Ban Kiểm soát trước một thời gian hợp lý để các Thành viên Ban Kiểm soát có thời gian xem xét và cho ý kiến.	của Trưởng Ban kiểm soát, Thư ký Ban kiểm soát chuẩn bị Phiếu xin ý kiến cùng với các tài liệu về vấn đề cần xin ý kiến và gửi tận tay hoặc gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của thành viên Ban kiểm soát trước ít nhất năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn Phiếu xin ý kiến.	trình tự Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Ban kiểm soát.
48	Ban kiểm soát	5. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng; b) Mục đích lấy ý kiến; c) Họ, tên chức danh của Thành viên Ban Kiểm soát; d) Vấn đề cần lấy ý kiến; e) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến; f) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng; g) Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban Kiểm soát.	2. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng; b) Mục đích lấy ý kiến; c) Vấn đề cần lấy ý kiến; d) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến; e) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng; f) Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban Kiểm soát.	Sửa cho phù hợp với thực tế



TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
49		6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Thành viên Ban Kiểm soát.	3. Phiếu lấy ý kiến đã trả lời phải có chữ ký của Thành viên Ban kiểm soát và gửi về Ngân hàng theo quy định trên Phiếu xin ý kiến.	Bổ sung để phù hợp với thực tế hoạt động.
50		Chưa quy định	4. Thư ký Ban kiểm soát kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một (01) thành viên Ban kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có tối thiểu các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng; b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến; c) Tổng số Phiếu xin ý kiến gửi đi, tổng số Phiếu xin ý kiến thu về, số Phiếu xin ý kiến hợp lệ, số Phiếu xin ý kiến không hợp lệ. Biên bản phải có danh sách thành viên Ban kiểm soát đã tham gia biểu quyết. d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến. e) Họ và tên của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.	Bổ sung để làm rõ thể thức kiểm phiếu xin ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát.
51		Chưa quy định	5. Thư ký Ban kiểm soát tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của Biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết	Bổ sung để làm rõ thể thức kiểm phiếu xin ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát.

TT	Điều	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã trả lời, biên bản kiểm phiếu, các tài liệu có liên quan gửi kèm phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.</p>	
52	Điều 30. Hiệu lực thi hành	<p>2. Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex” ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2014/NQ-ĐHĐCĐ-PGB ngày 18/04/2014 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex hết hiệu lực thi hành.</p>	<p>2. Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực:</p> <p>a) “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex” ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2021 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex hết hiệu lực thi hành.</p> <p>b) Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng thực hiện theo Quy chế này mà không thực hiện theo Quy định về chuẩn mực đạo đức và nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ do Trưởng Ban kiểm soát ban hành theo QĐ.KS.002 ngày 25/06/2021</p>	<p>Quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát áp dụng theo Quy chế này cho thống nhất và phù hợp với tư vấn của Cty kiểm toán độc lập KPMG về Ban kiểm soát theo tinh thần tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN.</p>



NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn | SWIFT: PGBLVNVX

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH SỐ 09

**V/v: Miễn nhiệm 01 thành viên Ban Kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025
theo Đơn từ nhiệm**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 Bà Trần Vân Hương;

Ngày 10/08/2022, Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) đã nhận được Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020-2025 của Bà Trần Vân Hương. Ban Kiểm soát PG Bank đã xem xét và nhận thấy việc xin từ nhiệm chức danh Thành viên Ban Kiểm soát của Bà Trần Vân Hương là không trái với các quy định của pháp luật và Điều lệ của PG Bank, số lượng thành viên Ban Kiểm soát sau khi Bà Trần Vân Hương được phê chuẩn miễn nhiệm là 03 (ba) thành viên, phù hợp với quy định về số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ PG Bank. Vì vậy, BKS PG Bank đã chấp thuận cho Bà Trần Vân Hương không tham gia thực hiện các nhiệm vụ của TV BKS từ ngày 01/10/2022 theo Thông báo số 05/TB-BKS ngày 31/08/2022 và chấp thuận đưa việc miễn nhiệm chức danh Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 của Bà Trần Vân Hương để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PG Bank năm 2023.

Kính trình Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua việc: Miễn nhiệm chức danh Thành viên BKS PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025 của Bà Trần Vân Hương.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ; HĐQT;
- Lưu: BKS, VP.HĐQT.

Nguyễn Tuấn Vinh